

MỘT SỐ QUY ĐỊNH VỀ AN TOÀN CHO TRẺ TRONG TRƯỜNG MẦM NON

I. An toàn về cơ sở vật chất:

1. Trang bị đồ dùng, đồ chơi cho trẻ phù hợp với từng độ tuổi và đảm bảo đúng quy cách, đầu và mép của đồ dùng đồ chơi không được sắc nhọn. Trẻ nhà trẻ không chơi đồ chơi quá nhỏ, không đeo vòng cổ, vòng tay có nhiều hạt tròn trẻ sẽ dễ nuốt đồ chơi hoặc nhét hạt vòng vào mũi gây nguy hiểm.

2. Bàn ghế, giá, tủ, đồ chơi ngoài trời... đã hư hỏng, có nguy cơ ảnh hưởng đến an toàn cho trẻ hoạt động học tập, vui chơi các lớp phải tiến hành tu sửa, nếu cũ quá, không sử dụng được phải đề nghị nhà trường thanh lý.

3. Các vật sắc nhọn như dao, kéo... phải để đúng nơi quy định xa tầm tay của trẻ. Nếu tổ chức cho trẻ hoạt động có sử dụng kéo thủ công phải đảm bảo kéo đầu tù và có sự giám sát chặt chẽ của cô giáo.

4. Đồ dùng đồ chơi nặng nếu để trên cao phải thật chắc chắn, tránh rơi, đổ vào trẻ; Ghế ngồi của trẻ không được chông cáo quá 5 ghế.

5. Hệ thống cửa sổ phải có chấn song, cửa chính của các lớp nhà trẻ phải có khung chắn đúng kích thước.

6. Bậc cầu thang lên xuống thấp và phải có tay vịn, hiên các lớp học phải có lan can chắn cao. Sân nhà, sân trường, lối đi bằng phẳng, không trơn trượt.

7. Những lớp học trên tầng hai phải đảm bảo tuyệt đối an toàn cho trẻ: Không cho trẻ bám tay, leo trèo chui đầu qua các lỗ trên lan can và phía trên của cầu thang. Khi cho trẻ ra chơi ở hành lang tầng trên hoặc đi từ tầng trên xuống, giáo viên phải bám sát trẻ, hướng dẫn trẻ đi theo hàng, không nô đùa, chạy nhảy khi xuống cầu thang.

8. Hệ thống điện phải được lắp đặt cao trên tầm với của trẻ (*Lưu ý hệ thống ổ điện máy vi tính của các lớp*). Quạt trần, quạt treo tường phải kiểm tra các móc, nối thật chắc chắn, tránh để rơi xuống đầu trẻ.

9. Không chứa nước trong nhà vệ sinh, trong phòng nhóm.

9. Người nấu chính phải kiểm tra kỹ lưỡng hệ thống bếp ga đảm bảo hệ số an toàn và phòng chống cháy nổ.

II. An toàn trong chăm sóc giáo dục trẻ

1. Phải đảm bảo tuyệt đối an toàn về tình cảm, tính mạng và sức khỏe cho trẻ trong nhà trường. Giáo viên, cán bộ nhân viên không được dùng bất cứ hình thức phạt nào đối với trẻ kể cả xúc phạm bằng lời và những hành vi đe dọa trẻ.



2. Thực phẩm cung cấp cho bữa ăn của trẻ phải đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, sử dụng thực phẩm rõ nguồn gốc hoặc có kiểm dịch chất lượng, có hợp đồng cung cấp thực phẩm đảm bảo tính pháp lý.

3. Đảm bảo vệ sinh cô nuôi, vệ sinh bếp ăn, vệ sinh đồ dùng ăn uống, dụng cụ chế biến đúng quy định

4. Thực hiện đúng quy trình bếp 1 chiều, 10 nguyên tắc vàng trong chế biến bữa ăn cho trẻ.

5. Đảm bảo vệ sinh nguồn nước ăn uống, sinh hoạt. Không để nước uống của trẻ lưu qua ngày.

6. Không được đưa đồ ăn, uống còn nóng (*Có khả năng gây bỏng cho trẻ*) lên lớp.

7. Không nhận thuốc kháng sinh cho trẻ uống ở trường.

8. Thực hiện chế độ vệ sinh theo ngày, tuần, tháng lớp học, đồ dùng, môi trường xung quanh.

9. Sàn các phòng hoạt động phải luôn khô ráo, tránh trơn, trượt.

10. Kiểm tra, rà soát tất cả các loại đồ chơi, loại bỏ những đồ chơi không an toàn về hình thức, chất liệu, màu sắc.

11. Lưu ý nhiệt độ nước rửa tay cho trẻ khi có nước nóng.

12. Giáo viên phải thường xuyên chú ý quan sát trẻ khi trẻ đi vệ sinh. Không cần có móc, then cài bên trong của cánh cửa phòng vệ sinh. Thường xuyên tẩy rửa nhà vệ sinh, tránh mùi hôi khai. Nền nhà vệ sinh luôn khô ráo, tránh trơn, trượt. Những dụng cụ đi bô của trẻ nhà trẻ phải đảm bảo an toàn: Bô không sút mẻ, nứt. Giáo viên vệ sinh, lau chùi khi trẻ đi đại tiện, tiểu tiện bằng giấy mềm. những chất tẩy rửa nhà vệ sinh, xà phòng... phải để trên giá treo cao quá tầm với của trẻ.

13. Không trồng hoa, cây cảnh vào các dụng cụ cứng, nặng treo phía trên đầu trẻ hoặc để ở lan can tầng trên, những nơi cao có nguy cơ rơi vỡ.

14. Hàng ngày kiểm tra tay, chân trẻ, nếu thấy móng dài, yêu cầu cha mẹ cắt móng tay, chân cho con.

15. Khăn mặt, ca cốc uống nước của trẻ phải có ký hiệu. Không dùng chung khăn mặt, ca cốc uống nước. Trẻ phải rửa tay dưới dòng nước chảy. Vệ sinh cá nhân cho trẻ; rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh, sau khi chơi, nhất là khi trẻ chơi với đất nặn.

16. Giáo viên thường xuyên quan sát, nhắc nhở và rèn luyện ý thức đoàn kết cho trẻ trong lớp, không được lấy các đồ chơi, đồ dùng, vật sắc nhọn đánh vào nhau. Không cào cấu vào mặt, vào mắt nhau. Khi đi ngủ, trẻ trai và trẻ gái không nằm liền nhau, nhất là trẻ mẫu giáo.

17. Cho trẻ ăn mặc phù hợp với thời tiết. Mùa đông trẻ phải được giữ ấm cơ thể, đặc biệt là ấm cổ và bàn chân. Mùa đông trẻ phải được ăn uống thức ăn ấm, rửa tay, rửa mặt, vệ sinh bằng nước ấm. Không cho trẻ đeo đồ trang sức, đeo vòng có hạt hoặc cho trẻ mặc quần áo có đính hạt.

18. Đảm bảo đủ ánh sáng trong phòng khi trẻ hoạt động để bảo vệ đôi mắt cho trẻ. Cần chú ý hoạt động của mắt khi sử dụng các phương tiện nghe nhìn. Ngoài những quy định về nội dung cho mỗi lứa tuổi, cần chú ý đến các yêu cầu về thời gian, tầm nhìn khi trẻ sử dụng các phương tiện nghe nhìn:

- Thời gian sử dụng các phương tiện nghe nhìn theo lứa tuổi như sau:

+ Trẻ nhà trẻ: tối đa 10-12 phút

+ Trẻ Mẫu giáo 3-4 tuổi: Tối đa 12-15 phút

+ Trẻ Mẫu giáo 4-5 tuổi: 15-20 phút

+ Trẻ Mẫu giáo 5-6 tuổi: 20-25 phút

- Khoảng cách giữa mắt trẻ với màn ảnh tối thiểu 1,2 m và tối đa là 2,4m

19. Trẻ phải được cha mẹ và người lớn đưa đến trường. Giáo viên đón ~~trả trẻ~~ trực tiếp từ cha mẹ (Những người đã đăng ký trong danh sách đăng ký đón trẻ), không giao trẻ cho người lạ. (Trường hợp bố mẹ không đón con được phải trực tiếp liên hệ với cô giáo về người đón trẻ)

Kiến An, ngày 01 tháng 9 năm 2023



Bùi Thị Thoa